

# PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TỰ HỌC TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN KHÔNG CHUYÊN NGỮ TRONG GIẢNG DẠY TIẾNG ANH Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC HIỆN NAY

**VÕ NGUYỄN DẠ THẢO**

Trường Đại học Duy Tân

Email: dathaonguyendn@yahoo.com

**Tóm tắt:** Trong học tập Tiếng Anh ở trường đại học, tự học giúp sinh viên lĩnh hội kiến thức môn học cũng như phát huy năng lực của bản thân dưới sự hướng dẫn của giảng viên. Đối với quá trình học tập tiếng Anh của sinh viên không chuyên ngữ, năng lực tự học của sinh viên càng có ý nghĩa quan trọng, thiết thực. Sinh viên phải tự học, tự nghiên cứu tài liệu nhằm trang bị cho bản thân các kĩ năng thực hành Tiếng Anh thành thạo, đáp ứng chuẩn đầu ra của môn học và chuẩn đầu ra tiếng Anh của nhà trường. Vì vậy, phát triển năng lực tự học trong quá trình giảng dạy tiếng Anh cho sinh viên không chuyên ngữ nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra là việc làm có ý nghĩa quan trọng và cần thiết, đặc biệt là trong điều kiện trình độ tiếng Anh của sinh viên không chuyên ngữ ở các trường đại học hiện nay là không đồng đều và còn nhiều hạn chế.

**Từ khóa:** Năng lực tự học; tiếng Anh; sinh viên không chuyên ngữ; trường đại học.

(Nhận bài ngày 02/8/2016; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 04/8/2016; Duyệt đăng ngày 27/9/2016).

## 1. Đặt vấn đề

Giáo dục đại học (ĐH) là bậc học cung cấp những kiến thức chuyên sâu phục vụ cho công việc trong tương lai. Để nắm bắt một cách toàn diện những kiến thức chuyên môn, sinh viên (SV) phải có nhiều nỗ lực trong hoạt động (HĐ) học tập (HT) đặc biệt phải dành nhiều thời gian cho việc tự học và nghiên cứu. Trong xu thế toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ như hiện nay, SV tốt nghiệp trường ĐH phải được trang bị kĩ năng (KN) Tiếng Anh đáp ứng chuẩn đầu ra (CĐR) của nhà trường. Tuy có sự khác biệt về CĐR tiếng Anh đối với SV không chuyên ngữ của các trường ĐH hiện nay nhưng đều nhằm mục tiêu “đến năm 2020, đa số thanh niên Việt Nam tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng và ĐH có đủ năng lực (NL) ngoại ngữ sử dụng độc lập, tự tin trong giao tiếp, học tập, làm việc trong môi trường hội nhập, đa ngôn ngữ, đa văn hóa...” [1].

Một trong những khó khăn trong quá trình HT Tiếng Anh của SV không chuyên ngữ ở các trường ĐH là trình độ Tiếng Anh của SV không đồng đều. Để có thể sử dụng thành thạo Tiếng Anh cũng như đáp ứng CĐR của nhà trường, SV không chuyên ngữ phải thường xuyên sử dụng các phương pháp HT tích cực. Trong quá trình giảng dạy Tiếng Anh, giảng viên phải áp dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, trong đó chú trọng phát triển NL tự học (NLTH) cho SV.

## 2. Năng lực tự học Tiếng Anh của sinh viên không chuyên ngữ trong quá trình học tập Tiếng Anh nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra

Tự học là quá trình của bản thân người học tích cực, độc lập, tự giác chiếm lĩnh tri thức, KN, kĩ xảo bằng những phương pháp phù hợp. Bên cạnh đó, tự học là

quá trình HT có thể diễn ra với sự tham gia của giảng viên. Ở lớp, SV tích cực tham gia phát biểu ý kiến, xây dựng bài để tiếp thu tri thức. Mặt khác, tự học có thể diễn ra mà không có sự góp mặt của giảng viên. Trong quá trình này, SV là người tự sắp xếp thời gian và chương trình HT phù hợp. Tự học giúp SV tự lực nắm vững tri thức, KN, kĩ xảo. HĐ tự học sẽ tạo điều kiện để SV nắm rõ tri thức bởi con người sẽ hiểu rõ một vấn đề bằng HĐ tự lực của bản thân.

Thông qua HĐ tự học, kiến thức SV lĩnh hội sẽ chắc chắn và dễ dàng áp dụng để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn. Bên cạnh đó, tự học giúp SV có được NL, hứng thú, thói quen, phương pháp tự học thường xuyên. Qua đó, SV có thể tiếp cận, không ngừng làm phong phú vốn hiểu biết của bản thân. HĐ tự học giúp SV thông hiểu tri thức trong quá trình giải quyết độc lập các nhiệm vụ HT. SV được rèn luyện để phát triển NL nhận thức, hình thành các KN, kĩ xảo, các phẩm chất trí tuệ, bồi dưỡng cho SV hứng thú HT và lòng say mê nghiên cứu khoa học.

NLTH là khả năng tự tìm tòi, học hỏi, tham khảo tài liệu, suy nghĩ và giải quyết vấn đề nhằm lĩnh hội tri thức mới. NLTH Tiếng Anh của SV là khả năng tự tìm tòi, học hỏi, tham khảo tài liệu, tự rèn luyện nhằm sử dụng thành thạo các KN thực hành tiếng, lí thuyết tiếng và kiến thức về văn hóa. Đối với SV không chuyên ngữ ở các trường ĐH, NLTH Tiếng Anh thể hiện qua việc SV tự giác và tích cực tìm tòi, học hỏi, tham khảo tài liệu, tự rèn luyện nhằm sử dụng thành thạo các KN thực hành Tiếng Anh, đáp ứng CĐR của môn học cũng như CĐR Tiếng Anh do nhà trường quy định. Như vậy, NLTH Tiếng Anh của SV về bản chất là khả năng nhận thức độc lập của SV và có



phạm vi rộng từ tự học trên lớp và tự học ở nhà dưới sự tổ chức, điều khiển của giảng viên tới tự học hoàn toàn độc lập không có sự tổ chức, điều khiển của giảng viên.

Trong môi trường hội nhập hiện nay, vai trò của Tiếng Anh trở nên cần thiết bởi nó không chỉ là phương tiện để giao lưu và thu nhận kiến thức mà còn là phương tiện để giới thiệu và quảng bá hình ảnh của Việt Nam ra thế giới. Để HT tốt Tiếng Anh, SV phải trang bị cho bản thân NLTH và vận dụng NLTH trong suốt quá trình học Tiếng Anh với ý nghĩa là "NL tự chịu trách nhiệm cho việc học của chính mình" [2].

Hiện nay, NLTH Tiếng Anh của SV không chuyên ngữ ở các trường ĐH còn nhiều hạn chế. Do chưa xác định được mục tiêu HT và chưa có động cơ HT đúng đắn, SV không tích cực tham gia vào quá trình dạy tự học của giảng viên, chưa tự giác tiếp thu bài học, thụ động trong cách đặt câu hỏi cũng như không tự giác, tích cực HT và rèn luyện các KN thực hành tiếng của bản thân. Tình trạng SV vắng nhiều trong giờ tự học và giờ bổ sung kiến thức thể hiện nhận thức của SV về tầm quan trọng của HĐ tự học Tiếng Anh còn nhiều hạn chế. SV gặp khó khăn trong quá trình trình bày kết quả làm việc nhóm; không có đủ NL để tự kiểm tra (KT), đánh giá (ĐG) kết quả tự học của bản thân; tự sửa sai, điều chỉnh kiến thức. Đa số SV không chuyên ngữ không tích cực tham gia các HĐ ngoại khóa do trường/khoa tổ chức nhằm tăng cường môi trường thực hành tiếng, tạo cơ hội cho SV chủ động, rèn luyện KN tự học để hình thành NLTH Tiếng Anh của bản thân. Bên cạnh đó, SV chưa dành nhiều thời gian cho việc tự học Tiếng Anh, các bài tập thực hành KN tự học Tiếng Anh được SV thực hiện sơ sài, đối phó. Đa số SV không chuyên ngữ ở các trường ĐH hiện nay không hiểu rõ về phương pháp tự học nói chung và phương pháp tự học Tiếng Anh nói riêng nên SV không thể hình thành NLTH Tiếng Anh của bản thân. Đây là nguyên nhân chính dẫn đến kết quả HT Tiếng Anh của SV không thể đáp ứng CĐR của môn học. Hơn nữa, nhiều SV chưa chú trọng đầu tư cho việc học Tiếng Anh ở cấp phổ thông cũng như thực trạng phổ biến là trình độ Tiếng Anh của SV không chuyên ngữ ở các trường ĐH không đồng đều dẫn đến số lượng SV không chuyên ngữ không đáp ứng CĐR của môn học và CĐR Tiếng Anh do nhà trường quy định chiếm tỉ lệ cao, gây ảnh hưởng tiêu cực đến động cơ HT Tiếng Anh của SV. SV phải tốn thêm thời gian, tiền bạc cho việc rèn luyện các KN thực hành Tiếng Anh để có thể đáp ứng CĐR do nhà trường quy định. Đây là một thách thức cho quá trình dạy học Tiếng Anh đối với SV không chuyên ngữ ở các trường ĐH hiện nay.

### **3. Các biện pháp phát triển năng lực tự học Tiếng Anh cho sinh viên không chuyên ngữ**

#### **3.1. Thường xuyên phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức của sinh viên về vai trò của tự học Tiếng Anh**

- Thông qua tuần sinh hoạt công dân, các buổi sinh hoạt lớp, các HĐ ngoại khóa cũng như ở các giờ lên lớp, giảng viên cần thường xuyên tuyên truyền, nhắc nhở

nhằm nâng cao nhận thức của SV về vai trò của tự học nói chung và tự học Tiếng Anh nói riêng để mỗi SV hiểu và tự giác thực hiện HĐ tự học Tiếng Anh của bản thân.

- Giới thiệu và hướng dẫn SV tham gia và sử dụng các diễn đàn về tự học Tiếng Anh trên các trang thông tin điện tử của trường/khoa để SV dễ dàng truy cập và trao đổi, bình luận về phương pháp, KN tự học Tiếng Anh hiệu quả.

- Tổ chức để SV có kết quả cao trong HT môn Tiếng Anh, có NLTH tốt trao đổi về kinh nghiệm tự học Tiếng Anh đối với SV của lớp.

#### **3.2. Bồi dưỡng, rèn luyện các kĩ năng phục vụ hoạt động tự học Tiếng Anh cho sinh viên**

- Thông qua các buổi nói chuyện chuyên đề, các HĐ ngoại khóa, cần tổ chức hướng dẫn và luyện tập cho SV các KN phục vụ HĐ tự học tiếng Anh bao gồm: KN lập kế hoạch tự học; KN đọc sách và tài liệu tham khảo; KN khái quát hóa, hệ thống hóa kiến thức; KN tự KT ĐG việc HT của bản thân.

- Hướng dẫn, bồi dưỡng cho SV phương pháp HT ở bậc ĐH nói chung và các phương pháp HT Tiếng Anh hiệu quả để SV tự trang bị cho bản thân phương pháp HT phù hợp với bậc học, trong đó tự học chiếm lĩnh tri thức đóng vai trò đặc biệt quan trọng.

- Tạo điều kiện để SV rèn luyện NLTH thông qua việc tích cực hóa HĐ tự học Tiếng Anh của SV ở trên lớp, chuẩn bị bài tập trước khi đến lớp, tham gia các HĐ ngoại khóa.

#### **3.3. Áp dụng các hình thức dạy học Tiếng Anh phù hợp nhằm tích cực hóa NLTH của sinh viên**

- Sử dụng các hình thức tổ chức dạy học Tiếng Anh phù hợp như: Thuyết giảng, thảo luận nhóm, mô phỏng, đóng vai, tự học có hướng dẫn,... tùy theo nội dung dạy học và KN thực hành tiếng Anh mà giảng viên cần giảng dạy cho SV.

- Chú trọng áp dụng hình thức tổ chức dạy tự học có hướng dẫn. Hình thức dạy tự học giúp SV chủ động, hứng thú trong việc tiếp thu kiến thức đồng thời sự tương tác giữa giảng viên và SV diễn ra thường xuyên, SV chủ động, mạnh dạn trong việc nêu ý kiến, quan điểm cá nhân; góp phần khắc phục lối truyền thụ một chiều cũng như tâm lí ngại nêu ý kiến, phản biện ý kiến giảng viên nêu ra. Vì vậy, các giảng viên giảng dạy Tiếng Anh ở trường ĐH cần áp dụng hình thức dạy tự học cho SV. Giảng viên đóng vai trò vừa là người thầy vừa là người hướng dẫn SV tiến hành các HĐ HT.

- Xây dựng môi trường thực hành Tiếng Anh trong giờ học, lớp học nhằm kích thích động cơ HT Tiếng Anh của SV. Từ đó, SV có ý thức hình thành và sử dụng NLTH, chủ động tham gia giao tiếp Tiếng Anh với giảng viên và SV trong lớp.

- Khuyến khích xây dựng các nhóm tự học Tiếng Anh trong SV. Các nhóm có thể được hình thành thông qua tự giác hay theo sự chỉ định của giảng viên để thực hiện các nội dung bài tập do giảng viên thiết kế phù hợp với CĐR môn học/bài học. Điều này hình thành những

thói quen làm việc nhóm và tự xây dựng kế hoạch HT trong SV, hình thành NLTH Tiếng Anh ở mỗi SV.

**3.4. Lựa chọn nội dung dạy học và nội dung kiểm tra – đánh giá Tiếng Anh theo chuẩn đầu ra**

- Chọn lựa những nội dung dạy học phù hợp và đáp ứng yêu cầu CĐR Tiếng Anh cho SV để giảng dạy nhằm tạo sự gắn kết giữa nội dung giảng dạy và CĐR xây dựng. Đồng thời nội dung KT – ĐG phải đảm bảo sự phù hợp với nội dung giảng dạy và CĐR.

- Sử dụng sách, giáo trình và tài liệu tham khảo biên soạn hoàn toàn bằng tiếng Anh nhằm phát huy NLTH của SV.

- Trong quá trình giảng dạy, giảng viên cần KT kiến thức Tiếng Anh SV lĩnh hội được thông qua việc giao bài tập trên lớp và sau giờ học, tăng cường giao bài tập để SV tự học, tự nghiên cứu.

**3.5. Kiểm tra – đánh giá nghiêm túc hoạt động tự học Tiếng Anh của sinh viên**

- KT – ĐG là HĐ quan trọng nhằm ĐG kết quả tự học Tiếng Anh của SV cũng như tạo động lực để SV tích cực tự học với mức độ và hiệu quả cao hơn. Giảng viên cần KT – ĐG nghiêm túc kết quả tự học Tiếng Anh của SV, cụ thể là kết quả thực hiện các bài tập giảng viên giao, kết quả chuẩn bị bài mới, kết quả làm việc nhóm,...

- Tổ chức để SV và các nhóm SV báo cáo kết quả đã thực hiện, qua đó, giảng viên ĐG được quá trình và kết quả thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch cải tiến về việc áp dụng hình thức dạy tự học cho SV dựa trên kết quả ĐG HĐ tự học Tiếng Anh của SV, đồng thời thực hiện cải tiến theo kế hoạch nhằm tích cực hóa NLTH Tiếng Anh của SV để SV chủ động HT đạt được CĐR môn học cũng như CĐR Tiếng Anh theo quy định của nhà trường.

**3.6. Đảm bảo điều kiện thuận lợi cho hoạt động tự học Tiếng Anh của sinh viên**

- Biên soạn và giới thiệu đầy đủ giáo trình và tài liệu tham khảo bằng tiếng Anh cho SV.

- Đề xuất nhà trường đảm bảo các điều kiện phục vụ thuận lợi cho việc tự học Tiếng Anh của SV trong đó có các phòng tự học, trang thiết bị dạy học, nguồn sách tham khảo cho thư viện và phòng đọc của các Khoa.

- Áp dụng các hình thức khen thưởng các cá nhân có thành tích học tập tốt, nỗ lực vượt qua khó khăn trong HT cũng như tổ chức các diễn đàn để SV có điều kiện trao đổi phương pháp, KN tự học Tiếng Anh hiệu quả.

**4. Kết luận**

NLTH có vai trò và ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với quá trình HT Tiếng Anh của SV nói chung và SV không chuyên ngữ ở các trường ĐH hiện nay. Hình thành và phát triển NLTH Tiếng Anh sẽ giúp SV phát triển được tư duy độc lập, từ chỗ có tư duy độc lập mới có tư duy phê phán, có khả năng phát hiện vấn đề, nhờ đó có tư duy sáng tạo. Đồng thời NLTH là nhân tố quyết định trực tiếp đến chất lượng và hiệu quả HT Tiếng Anh của SV cũng như ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo của trường ĐH. Do vậy, SV không chuyên ngữ ở các trường ĐH cần trang bị cho bản thân NLTH tích cực nhằm tự giác, chủ động, sáng tạo trong quá trình HT Tiếng Anh, đáp ứng CĐR môn học cũng như CĐR Tiếng Anh do nhà trường quy định. Đồng thời giảng viên giảng dạy Tiếng Anh có nhiệm vụ tạo điều kiện thuận lợi, tập trung phát triển NLTH cho SV trong quá trình dạy học.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

[1]. Chính phủ, (2008), *Quyết định về việc Phê duyệt Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020*, Hà Nội.  
 [2]. Holec, (1981), *Autonomy in Foreign Language Learning*, Oxford: Pergamon.  
 [3]. Cao Xuân Hạo, (2000), *Bàn về chuyện tự học*, Tạp chí Kiến thức ngày nay, số 396.  
 [4]. Nguyễn Cảnh Toàn (chủ biên), (2001), *Quá trình dạy – tự học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.  
 [5]. Quốc hội, (2005), *Luật Giáo dục*, Hà Nội.

**DEVELOPING ENGLISH SELF-STUDY COMPETENCY FOR NON - ENGLISH MAJOR STUDENTS IN TEACHING ENGLISH AT CURRENT UNIVERSITIES**

**Vo Nguyen Da Thao**  
**Duy Tan University**  
**Email: dathaonguyendn@yahoo.com**

**Abstract:** *In studying English at the university, self-study help students obtain course knowledge and develop their competency under lecturers' guidance. For non-English major students, self-study played significant and practical roles. Students have to self-study and self-research materials to equip English skills proficiency, meet output requirements of the course and university. So, self-study competency development in teaching English to non-English major students with the aim to meet the output standard is a meaningful, important and necessary job, especially levels of English proficiency of these students at current universities is uneven and limited.*

**Keywords:** *Self-study; English; non - English major students; universities.*